



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11) 
1-0020873

(51)⁷ A44C 25/00

(13) B

(21) 1-2014-00984

(22) 27.03.2014

(30) 2013-190211 13.09.2013 JP

(45) 27.05.2019 374

(43) 25.03.2015 324

(73) CROSSFOR CO., LTD. (JP)

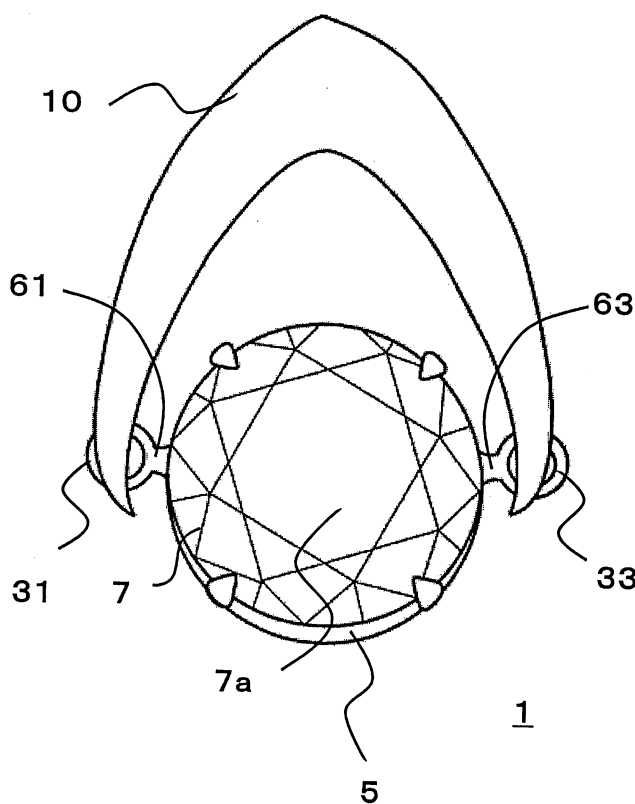
1-2-60 Asake, Kofu-city, Yamanashi 400-0862, Japan

(72) Hidetaka Dobashi (JP)

(74) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(54) ĐỒ TRANG SỨC CÁ NHÂN

(57) Sáng chế đề cập đến đồ trang sức cá nhân có vòng thứ hai (31) và vòng thứ tư (33) được lắp cố định vào phần giữ trang sức (5) để bề mặt nằm ngang (7) (mặt trước của đồ trang sức) có vị trí hướng lên một góc α nằm trong khoảng từ 5° đến 45° theo hướng trọng lực. Khi sử dụng, ví dụ, có thể xoay chi tiết gá thứ nhất (61) và chi tiết gá thứ hai (63) một góc tương ứng với góc α .



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến đồ trang sức cá nhân với bộ phận trang sức có thể xoay.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Đã biết, nhẫn hoặc sản phẩm tương tự gắn đá quý, như là kim cương, vào bộ phận đỡ để có thể xoay. Bằng việc xoay viên kim cương, viên kim cương có thể lộn lầy hơn so với trường hợp không xoay.

Có mong muốn nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả trang trí với bộ phận trang sức có thể xoay gắn trong mặt dây chuyền và sản phẩm tương tự.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Sáng chế được đưa ra nhằm giải quyết vấn đề này, mục đích của sáng chế là đề xuất đồ trang sức cá nhân để nâng cao hiệu quả trang trí trong đồ trang sức có khả năng xoay.

Để khắc phục nhược điểm của lĩnh vực kỹ thuật đã biết và để đạt được mục đích nêu trên, đồ trang sức cá nhân theo sáng chế được đeo vào vị trí người sử dụng định trước hoặc trang phục người sử dụng dự định mặc, bao gồm:

phần giữ để giữ đồ trang sức;

khung giữ để đeo vào điểm định trước hoặc trang phục xác định trước;

bộ phận thứ nhất có chi tiết cong thứ nhất hình vòng tròn hoặc vòng cung được gắn vào khung;

bộ phận thứ hai có chi tiết cong thứ hai hình vòng tròn hoặc vòng cung được gắn vào phần giữ và phần này móc nối với chi tiết cong thứ nhất trong trạng thái có thể xoay bằng cách nối với đường tròn bên trong của chi tiết cong thứ nhất và chi tiết cong thứ hai tại điểm tiếp xúc đầu tiên;

bộ phận thứ ba có chi tiết cong thứ ba hình vòng tròn hoặc vòng cung được gắn cố định vào khung giữ với khoảng cách định trước so với bộ phận thứ nhất ở cùng vị trí với bộ phận thứ nhất theo hướng trọng lực ở trạng thái khung giữ đang đeo; và

bộ phận thứ tư có chi tiết cong thứ tư hình vòng tròn hoặc vòng cung được gắn vào phần giữ với khoảng cách định trước so với bộ phận thứ hai theo hướng trọng lực và móc nối với bộ phận thứ ba trong trạng thái có thể xoay bằng cách nối với đường tròn bên trong của chi tiết cong thứ ba và chi tiết cong thứ tư tại điểm tiếp xúc thứ hai,

trong đó:

bộ phận thứ hai và bộ phận thứ tư được gắn cố định trên phần giữa mặt trước của đồ trang sức có tư thế hướng lên trên khoảng 5° tới 45° theo hướng trọng lực, và

điểm tiếp xúc thứ nhất và điểm tiếp xúc thứ hai được đặt ở vị trí phía trên trọng tâm chung theo hướng trọng lực của đồ trang sức và phần giữ ở trạng thái mà ngoại lực không tác động lên đồ trang sức và phần giữ trong khi được đeo.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình chiếu mặt bên của mặt dây chuyền 1 trong trạng thái không xoay theo các phương án của sáng chế,

Fig.2 là hình giải thích mặt dây chuyền 1 như đã thể hiện trên Fig.1,

Fig.3 là hình chiếu phía trước của mặt dây chuyền 1,

Fig.4 là hình chiếu phía sau của mặt dây chuyền 1,

Fig.5A là hình chiếu phía trước của phần giữ trang sức 5 trong trạng thái viên kim cương chưa được lắp vào,

Fig.5B là hình chiếu mặt phẳng đáy của phần giữ trang sức 5, và

Fig.6 là hình để giải thích mặt dây chuyền 1 theo phương án thứ hai.

Mô tả chi tiết sáng chế

Phương án đồ trang sức cá nhân theo sáng chế sẽ được giải thích chi tiết dưới đây:

Phương án thứ nhất:

Fig.1 là hình chiếu mặt bên của mặt dây chuyền 1 trong trạng thái không xoay của các phương án theo sáng chế. Fig.2 là hình giải thích mặt dây chuyền 1 như đã thể hiện ở Fig.1. Fig.3 là hình chiếu phía trước của mặt dây chuyền 1. Fig.4 là hình chiếu phía sau của mặt dây chuyền 1. Fig.5A là hình chiếu phía trước của phần giữ trang sức 5 trong trạng thái viên kim cương chưa được lắp vào, và Fig.5B là hình chiếu mặt phẳng đáy của phần giữ trang sức 5.

Từ Fig.1 tới Fig.4 thể hiện trong trạng thái khung giữ 10 được sử dụng treo phần giống như dây chuyền (không được thể hiện) vào cổ người sử dụng. Tại thời điểm này, phần giống như dây chuyền móc nối vào điểm móc nối 10a1 của khe 10a.

Như được thể hiện trong các Fig.1 tới Fig.4, mặt dây chuyền 1 có cấu trúc sao cho phần giữ trang sức 5 được gắn vào khung giữ 10 trong trạng thái có thể xoay.

Viên kim cương 7 được lắp cố định vào phần giữ trang sức 5.

Phần giữ trang sức 5 giữ viên kim cương 7 bằng móc giữ nhô ra phía ngoài bề mặt nằm ngang 7a của viên kim cương 7 và phần dưới của viên kim cương.

Vòng thứ nhất 21 (bộ phận thứ nhất) được cố định vào khung giữ 10. Hơn thế nữa, vòng thứ nhất 21 có thể được gắn toàn bộ vào khung giữ 10.

Vòng thứ hai 31 (bộ phận thứ hai) được cố định vào phần giữ trang sức 5. Hơn thế nữa, vòng thứ hai 31 có thể được gắn toàn bộ với phần giữ trang sức 5.

Phần ngoại vi bên trong của vòng thứ nhất 21 và vòng thứ hai 31 được gá có thể xoay (phần ngoại vi bên trong của cả hai chi tiết cong thứ nhất và chi tiết cong thứ hai) tại điểm tiếp xúc thứ nhất 51.

Vòng thứ ba 23 (bộ phận thứ ba) được cố định vào khung giữ 10. Hơn thế nữa, vòng thứ ba 23 có thể được gắn toàn bộ vào khung giữ 10.

Vòng thứ tư 33 (bộ phận thứ tư) được cố định vào phần giữ trang sức 5. Hơn thế nữa, vòng thứ tư 33 có thể được gắn toàn bộ vào phần giữ trang sức 5.

Phần ngoại vi bên trong của vòng thứ ba 23 và vòng thứ tư 33 được móc nối có thể xoay (phần ngoại vi bên trong của cả hai chi tiết cong thứ ba và chi tiết cong thứ tư) ở điểm tiếp xúc thứ hai 53.

Như được thể hiện trên Fig.4, vòng thứ nhất 21 và vòng thứ ba 23 được đặt trong điều kiện sử dụng đã được đề cập trước đó, gần như cùng một vị trí (theo hướng thẳng đứng trong hình) hướng trọng lực.

Vòng thứ hai 31 và vòng thứ tư 33 được đặt ở gần như cùng một vị trí theo hướng trọng lực nói trên.

Như thể hiện trên Fig.4, phần mở ra của vòng thứ nhất 21 và phần mở ra của vòng thứ ba 23 được đặt theo hướng vành rộng nhất của viên kim cương 7.

Phần mở ra của vòng thứ hai 31 và phần mở ra của vòng thứ tư 33 được đặt gần như theo hướng về phía trước người sử dụng.

Như được thể hiện trên Fig.2, vòng thứ hai 31 và vòng thứ tư 33 được cố định vào phần giữ trang sức 5 để bề mặt nằm ngang 7a hướng lên một góc α khoảng 5° tới 45° theo hướng trọng lực, trong điều kiện sử dụng đã đề cập ở

trên và trong trạng thái ngoại lực không tác động lên phần giữ trang sức 5 và viên kim cương 7.

Phạm vi định trước của góc α được xác định là tối ưu, dựa trên góc nghiêng của ngực phụ nữ, và góc của mắt người xem đứng đối diện. Cho ví dụ, góc α là 15 độ.

Ở đây, người xem có thể nhìn thấy "mặt trước của đồ trang sức" theo sáng chế đẹp hơn cạnh bên của đồ trang sức, không cần thiết phải lập kế hoạch cụ thể.

Khi mặt dây chuyền 1 được đeo, khung giữ 10 được nghiêng lên phía trên do phần nhô lên của ngực phụ nữ. Trong phương án này, phần bề mặt nằm ngang 7a có góc α như được mô tả ở trên. Do đó, khi được nhìn thấy từ vị trí mắt của người đứng đối diện, vị trí mắt và phần bề mặt nằm ngang 7a của viên kim cương 7 là có tính trực giao rõ rệt, nhằm nâng cao tính thẩm mỹ.

Ngoài ra, tư thế của khung giữ 10 và bề mặt nằm ngang 7a của viên kim cương 7 là trùng khớp với nhau, và viên kim cương 7 có thể trông đẹp hơn.

Như được thể hiện trên Fig.2, vòng thứ nhất 21 và vòng thứ ba 23 được cố định vào phần giữ trang sức 5 để điểm tiếp xúc thứ nhất 51 và điểm tiếp xúc thứ hai 53 được đặt ở vị trí phía trên so với trọng tâm chung 72 của phần giữ trang sức 5 và viên kim cương 7 theo hướng trọng lực trong điều kiện sử dụng không xoay.

Do đó, bề mặt nằm ngang 7a có thể được giữ trong tư thế ổn định theo hướng mặt trước của người sử dụng.

Hơn thế nữa, như được thể hiện trên Fig.2, trong điều kiện sử dụng đã đề cập trên và trong trạng thái ngoại lực không tác động lên phần giữ trang sức 5 và viên kim cương 7, theo hướng mặt phẳng vuông góc với đường thẳng nối điểm tiếp xúc thứ nhất 51 và điểm tiếp xúc thứ hai 53, có điểm tiếp

xúc thứ nhất 51 và điểm tiếp xúc 53 theo hướng trọng lực đối với trọng tâm của phần giữ trang sức 5 và viên kim cương 7.

Hơn thế nữa, chẳng hạn, trong trạng thái mà ngoại lực được tác động lên bề mặt nằm ngang 7a cùng hướng với hướng trọng lực, trọng tâm 72 được đặt trên mặt sau của viên kim cương 7 đối với điểm tiếp xúc thứ nhất 51 và điểm tiếp xúc thứ hai 53.

Ví dụ, nó được thực hiện bằng cách xoay chi tiết gá đầu tiên 61 và chi tiết gá thứ hai 63 trong các Fig.3 tới Fig.5 bởi một góc tương ứng với góc α .

Như vậy, bề mặt nằm ngang 7a có thể nghiêng một góc α như đã đề cập ở trên, phần giữ trang sức 5 có thể xoay trong một thời gian ngắn với biên độ nhỏ xung quanh các điểm tiếp xúc đầu tiên (điểm tiếp xúc thứ hai). Do đó, có thể thu được hình ảnh mang tính thẩm mỹ cao.

Ngoài ra, có thể đưa ra khoảng cách thích hợp giữa phần giữ trang sức có thể xoay 5, viên kim cương 7 và khung giữ 10.

Lưu ý rằng, trọng tâm 72 có thể được đặt trên mặt sau của viên kim cương 7 ngược với điểm tiếp xúc thứ nhất 51 và điểm tiếp xúc thứ hai 53 chứ không phải xoay chi tiết gá thứ nhất 61 và chi tiết gá thứ hai 63 như đã mô tả ở trên.

Cho ví dụ, chi tiết gá thứ nhất 61 có thể được bẻ cong để một phần chi tiết gá thứ nhất 61 được đặt tại bề mặt vòng thứ hai 31 và được đặt đối diện phía trước mặt viên kim cương 7 đối với phần giữ trang sức 5.

Trong trường hợp này, chi tiết gá thứ hai 63 được uốn cong để một phần chi tiết gá thứ hai 63 được đặt tại vòng thứ tư 33 được đặt trên mặt trước của viên kim cương 7 đối với phần giữ trang sức 5.

Tuy nhiên, phương pháp xoay chi tiết gá thứ nhất 61 và chi tiết gá thứ hai 63 như được đề cập ở trên dễ sản xuất hơn so với các phương pháp khác. Hơn thế nữa, vì ngoại lực theo hướng xoay không xảy ra trong sử dụng thông thường, mối quan hệ về vị trí giữa điểm tiếp xúc thứ nhất 51, điểm tiếp xúc

thứ hai 53 và trọng tâm 72 khó thay đổi. Hơn thế nữa, nó có khả năng tạo ra độ bền cao.

Hơn thế nữa, trong mặt dây chuyền 1, điểm tiếp xúc thứ nhất 51 và điểm tiếp xúc thứ hai 53 được đặt trong vùng viên kim cương 7 đặt ở vị trí theo hướng mặt phẳng vuông góc với đường thẳng nối điểm tiếp xúc thứ nhất 51 và điểm tiếp xúc thứ hai 53.

Tại thời điểm này, xem xét đặc điểm xoay, người ta mong muốn rằng điểm tiếp xúc thứ nhất 51 và điểm tiếp xúc thứ hai 53 được bố trí tại vị trí, như được thể hiện trong trên Fig.5, trong phạm vi khoảng cách X ($0 < X < 1/2 h$) mà đi lên từ trung tâm phần giữ trang sức 5 theo hướng trọng lực (hướng thẳng đứng trong hình), khi khoảng cách giữa trung tâm phần giữ trang sức 5 và một đầu của phần giữ trang sức 5 được xác định là “h”.

Bằng cách cấu tạo như vậy, khi nhìn từ phía trước người sử dụng, đường thẳng kết nối điểm tiếp xúc thứ nhất 51 và điểm tiếp xúc thứ hai 53 được đặt trong bề mặt nằm ngang 7a của viên kim cương 7, viên kim cương 7 có thể xoay quanh đường thẳng. Cùng với điều đó, sự lộn lẫ của viên kim cương 7 có thể được tăng lên bằng cách xoay, do đó có thể thu được tính thẩm mỹ cao.

Ngoài ra, điểm tiếp xúc thứ nhất 51 và điểm tiếp xúc thứ hai 53 được đặt ở vị trí di chuyển từ trung tâm viên kim cương 7 theo hướng đã đề cập ở trên.

Do đó, đường thẳng kết nối điểm tiếp xúc thứ nhất 51 và điểm tiếp xúc thứ hai 53 ở xa vị trí trung tâm của mặt trước viên kim cương 7 là mô hình đối xứng theo chiều thẳng đứng và theo chiều ngang như đã mô tả ở trên, do đó có thể tạo ra mẫu sáng không đối xứng. Cùng với đó, sự lộn lẫ của viên kim cương 7 có thể được thể hiện trong nhiều cách khác nhau bằng cách xoay, do đó có thể đạt được hình ảnh mang tính thẩm mỹ cao.

Ngoài ra, như được thể hiện trên Fig.1 và Fig.2, điểm tiếp xúc thứ nhất 51 và điểm tiếp xúc thứ hai 53 được đặt trên mặt trước đối với vị trí trung tâm của cạnh bên viên kim cương 7 bằng cách nhìn từ hướng cạnh bên. Do đó, có thể làm ngắn khoảng cách giữa bề mặt nằm ngang 7a của viên kim cương 7 và trung tâm xoay, và bề mặt nằm ngang 7a (mặt trước) có thể đã xoay lên trên, kết quả là, có thể đạt được hình ảnh mang tính thẩm mỹ cao.

Như được thể hiện trên Fig.1 và Fig.2, khi được nhìn từ mặt bên, điểm tiếp xúc thứ nhất 51 và điểm tiếp xúc thứ hai 53 nằm ở vị trí phía trước đối với điểm móc nối 10a1 nối phần dây chuyền.

Theo đó, không gian cho phần giữ trang sức 5 xoay dễ thực hiện tại mặt trước và mặt đối diện (người sử dụng) của phần giữ trang sức 5.

Hơn thế nữa, trong mặt dây chuyền 1, việc xoay vòng thứ nhất 21 và vòng thứ hai 31 và việc xoay vòng thứ ba 23 và vòng thứ tư 33 không hoàn toàn đồng bộ, và thay đổi 1 cách tinh tế. Do đó, mô hình xoay trên cả hai cạnh của bề mặt nằm ngang 7a của viên kim cương 7 khác nhau một chút, theo đó, sự lộn lắt của viên kim cương 7 có thể được tăng lên.

Phương án thứ hai:

Trong phương án này, như được thể hiện trên Fig.6, mặt cắt ngang của vòng thứ nhất 21, vòng thứ hai 31, vòng thứ ba 23 và vòng thứ tư 33 được vuốt nhọn dần theo hướng đường ngoại biên bên trong.

Hoặc mặt cắt ngang của vòng thứ nhất 21 hoặc vòng thứ hai 31 móc nối với nhau có hình dáng được vuốt nhọn theo hướng đường tròn bên trong.

Hơn thế nữa, hoặc mặt cắt ngang của vòng thứ ba 23 hoặc vòng thứ tư 33 móc nối với nhau có hình dáng được vuốt nhọn theo hướng đường tròn bên trong.

Ngoài ra, thay vì vuốt nhọn toàn bộ phần bên trong của mỗi vòng, có thể có hình dạng chỉ vuốt nhọn phần ngoại biên tại vị trí móc nối của các cặp vòng.

Đối với mặt dây chuyền 1 của phương án này, bằng việc làm cho hình dáng của mặt cắt ngang của vòng vuốt nhọn như đã mô tả ở trên, phần tiếp xúc giữa các vòng giảm và lực cản do ma sát cho việc xoay cũng giảm. Cùng với đó, nó có thể xoay kết hợp với sự di chuyển tinh tế của người sử dụng. Hơn thế nữa, có thể tăng thời gian xoay.

Sáng chế không giới hạn các phương án đã đề cập trên đây.

Cụ thể, trong phạm vi kỹ thuật của sáng chế hoặc phạm vi tương đương, người có hiểu biết thông thường trong lĩnh vực này có thể đưa ra các sự thay đổi khác nhau, kết hợp, tiểu kết hợp, và thay thế liên quan đến các yếu tố cấu thành của các phương án đã đề cập trước đó.

Mặt dây chuyền được lấy làm ví dụ như là đồ trang sức cá nhân trong phương án đã mô tả trên, nhưng sáng chế có thể ứng dụng đối với loại đồ trang sức cá nhân khác được sử dụng tại vị trí xác định trước của người sử dụng (ví dụ: tai), hoặc trang phục mà người sử dụng dự định mặc bằng việc đeo.

Hơn thế nữa, trong phương án đã đề cập ở trên, đối tượng dạng vòng tròn được minh họa như là các bộ phận 1-4 của phương án này. Tuy nhiên, nếu bộ phận này là chi tiết cong có hình vòng cung, hình dáng không bị giới hạn.

Hơn thế nữa, trong phương án đã đề cập trên đây, lấy ví dụ trong trường hợp đỡ một đồ trang sức bên trong khung giữ, nhưng cũng có thể đỡ vài đồ trang sức. Hơn thế nữa, vài loại đồ trang sức cũng có thể được giữ trong một khung giữ.

Hình dáng của khung giữ tùy chọn, khung giữ có thể có phần mở ra với vòng được đóng lại và có thể kèm theo đồ trang sức xoay bên trong phần mở ra.

Hơn thế nữa, trong phương án đã đề cập ở trên, viên kim cương được minh họa là đồ trang sức, tuy nhiên, ngoài kim cương đá quý tổng hợp và nhân tạo có thể cũng được sử dụng.

Trong phương án đã đề cập ở trên, vòng được minh họa là các bộ phận 1-4 của phương án này. Tuy nhiên, nếu chi tiết cong được sử dụng và phần ngoại biên bên trong của cả hai chi cong có thể để móc nối, không cần giới hạn hình dáng.

Sáng chế có khả năng áp dụng đối với đồ trang sức cá nhân.

Giải thích các số chỉ dẫn

- 1: mặt dây chuyền 1
- 5: phần giữ trang sức 5
- 7: viên kim cương 7
- 7a: bề mặt nằm ngang 7a
- 10: khung giữ 10
- 10a1: điểm móc nối 10a1
- 21: vòng thứ nhất 21
- 23: vòng thứ ba 23
- 31: vòng thứ hai 31
- 33: vòng thứ tư 33
- 61: chi tiết gá thứ nhất 61
- 63: chi tiết gá thứ hai 63

72: trọng tâm 72

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Đồ trang sức cá nhân đeo vào vị trí định trước của người sử dụng hoặc trang phục người sử dụng dự định mặc, bao gồm:

phần giữ (5) để giữ đồ trang sức;

khung giữ (10) đeo vào vị trí định trước hoặc trang phục xác định trước;

bộ phận thứ nhất (21) có chi tiết cong thứ nhất hình tròn hoặc hình vòng cung được cố định vào khung giữ;

bộ phận thứ hai (31) có chi tiết cong thứ hai hình tròn hoặc hình vòng cung, được cố định vào phần giữ (5), và móc nối với bộ phận thứ nhất (21) trong trạng thái có thể xoay bằng cách kết nối đường tròn bên trong của chi tiết cong thứ nhất và chi tiết cong thứ hai tại điểm tiếp xúc thứ nhất;

bộ phận thứ ba (23) có chi tiết cong thứ ba hình tròn hoặc hình vòng cung được cố định vào khung giữ (10) với khoảng cách định trước với bộ phận thứ nhất tại cùng vị trí với bộ phận thứ nhất (21) dọc theo hướng trọng lực trong trạng thái khung giữ (10) được đeo; và

bộ phận thứ tư (33) có chi tiết cong thứ tư hình tròn hoặc hình vòng cung được cố định vào phần giữ với khoảng cách định trước với bộ phận thứ hai (31) tại cùng vị trí với bộ phận thứ hai (31) dọc theo hướng trọng lực và móc nối với bộ phận thứ ba (23) trong trạng thái có thể xoay bằng cách kết nối đường tròn bên trong của chi tiết cong thứ ba và chi tiết cong thứ tư tại điểm tiếp xúc thứ hai (53),

trong đó:

bộ phận thứ hai (31) và bộ phận thứ tư (33) được cố định trên phần giữ (5) để mặt trước của đồ trang sức có tư thế hướng lên phía trên xấp xỉ khoảng 5° đến 45° so với hướng trọng lực, và

điểm tiếp xúc thứ nhất (51) và điểm tiếp xúc thứ hai (53) được bố trí tại vị trí bên trên theo hướng trọng lực so với trọng tâm chung (72) của đồ trang sức và phần giữ (5) ở trạng thái ngoại lực không tác động lên đồ trang sức và phần giữ (5) trong khi đeo.

2. Đồ trang sức cá nhân theo điểm 1, trong đó điểm tiếp xúc thứ nhất (51) và điểm tiếp xúc thứ hai (53) được bố trí phía trước đồ trang sức hướng tới vị trí móc nối mà người sử dụng mặc trang phục định trước móc nối với khung giữ (10), theo hướng mặt phẳng vuông góc với đường kết nối điểm tiếp xúc thứ nhất (51) và điểm tiếp xúc thứ hai (53).

3. Đồ trang sức cá nhân theo điểm 1 hoặc 2, trong đó điểm tiếp xúc thứ nhất (51) và điểm tiếp xúc thứ hai (53) được đặt theo hướng trọng lực so với trọng tâm chung (72) của đồ trang sức và phần giữ (5), theo hướng mặt phẳng vuông góc với đường kết nối điểm tiếp xúc thứ nhất (51) và điểm tiếp xúc thứ hai (53) trong trạng thái ngoại lực không tác động lên đồ trang sức và phần giữ (5) trong khi đeo.

4. Đồ trang sức cá nhân theo điểm 3, trong đó trong trạng thái có tác động của ngoại lực để mặt trước của đồ trang sức song song với hướng trọng lực, trọng tâm chung (72) của đồ trang sức và phần giữ (5) ở mặt sau của đồ trang sức ngược với (về phía) điểm tiếp xúc thứ nhất (51) và điểm tiếp xúc thứ hai (53).

5. Đồ trang sức cá nhân theo điểm 1, trong đó đồ trang sức này còn bao gồm:

chi tiết gá thứ nhất (61) được bố trí giữa bộ phận thứ hai (31) và phần giữ (5), và

chi tiết gá thứ hai (63) được bố trí giữa bộ phận thứ tư (33) và phần giữ (5),

trong đó, chi tiết gá thứ nhất (61) và chi tiết gá thứ hai (63) được xoắn để đặt trọng tâm chung (72) của đồ trang sức và phần giữ (5) lên trên mặt sau của đồ trang sức ngược với điểm tiếp xúc thứ nhất (51) và điểm tiếp xúc thứ

hai (53) trong trạng thái ngoại lực tác động lên mặt trước của đồ trang sức song song với hướng trọng lực.

6. Đồ trang sức cá nhân theo điểm 4, trong đó đồ trang sức này còn bao gồm:

chi tiết gá thứ nhất (61) được bố trí giữa bộ phận thứ hai (31) và phần giữ (5), và

chi tiết gá thứ hai (63) được bố trí giữa bộ phận thứ tư (33) và phần giữ (5),

trong đó, để bố trí trọng tâm chung (72) của đồ trang sức và phần giữ lên mặt sau của đồ trang sức ngược với điểm tiếp xúc thứ nhất (51) và điểm tiếp xúc thứ hai (53),

bộ phận thứ hai (31) của chi tiết gá thứ nhất (61) được uốn cong để được đặt vào vị trí mặt trước của đồ trang sức ngược lại mặt bên của phần giữ (5), và phần bên của bộ phận thứ tư (33) của chi tiết gá thứ hai (63) được uốn cong đặt vào vị trí mặt trước của đồ trang sức ngược với mặt bên của phần giữ (5) trong trạng thái ngoại lực không tác động vào mặt trước của đồ trang sức song song với hướng trọng lực.

7. Đồ trang sức cá nhân theo điểm 1, trong đó:

ít nhất mặt cắt ngang của chi tiết cong thứ nhất hoặc chi tiết cong thứ hai có hình dạng thon theo hướng đường ngoại vi bên trong, và

ít nhất mặt cắt ngang của chi tiết cong thứ ba hoặc chi tiết cong thứ tư có hình dạng thon theo hướng đường ngoại vi bên trong.

8. Đồ trang sức cá nhân theo điểm 1, trong đó:

các bộ phận (1-4) có dạng vòng tròn với phần mở ra, trong trạng thái được sử dụng,

phần mở ra của bộ phận thứ nhất (21) và bộ phận thứ ba (23) được bố trí ở vị trí chủ yếu theo hướng bề mặt bên của đồ trang sức, và

phần mở ra của bộ phận thứ hai (31) và bộ phận thứ tư (33) được bố trí ở vị trí chủ yếu theo hướng phía trước của người sử dụng.

9. Đồ trang sức cá nhân theo điểm 1, trong đó điểm tiếp xúc thứ nhất (51) và điểm tiếp xúc thứ hai (53) được đặt trong vùng đồ trang sức được bố trí trong mặt phẳng ngang vuông góc với đường thẳng kết nối điểm tiếp xúc thứ nhất (51) và điểm tiếp xúc thứ hai (53).

FIG. 1

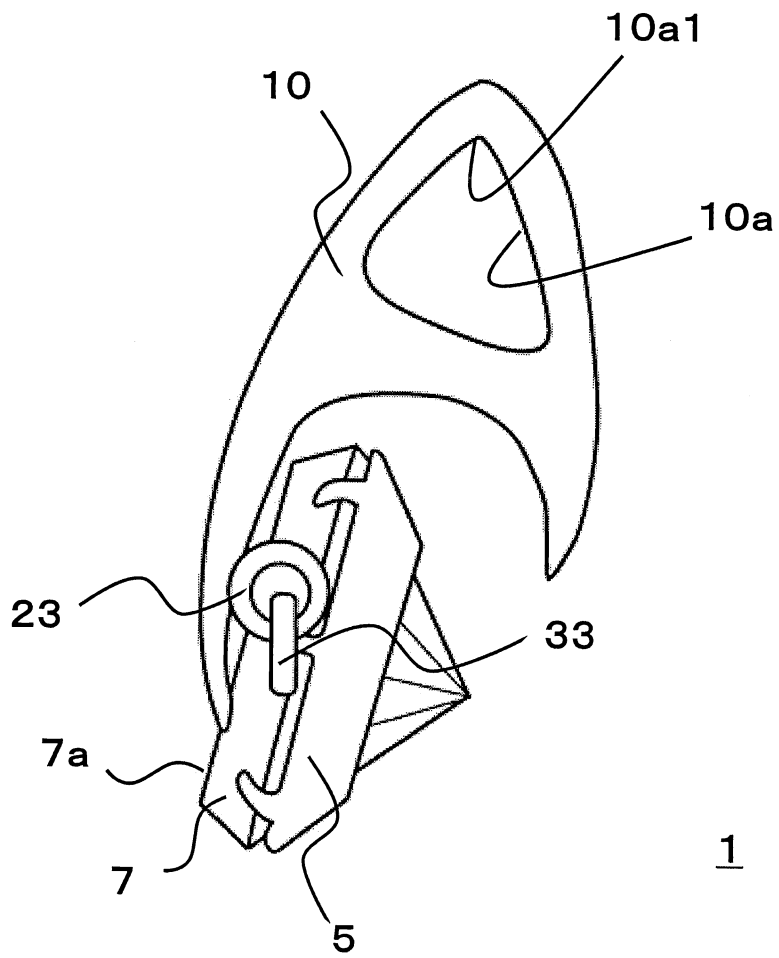


FIG. 2

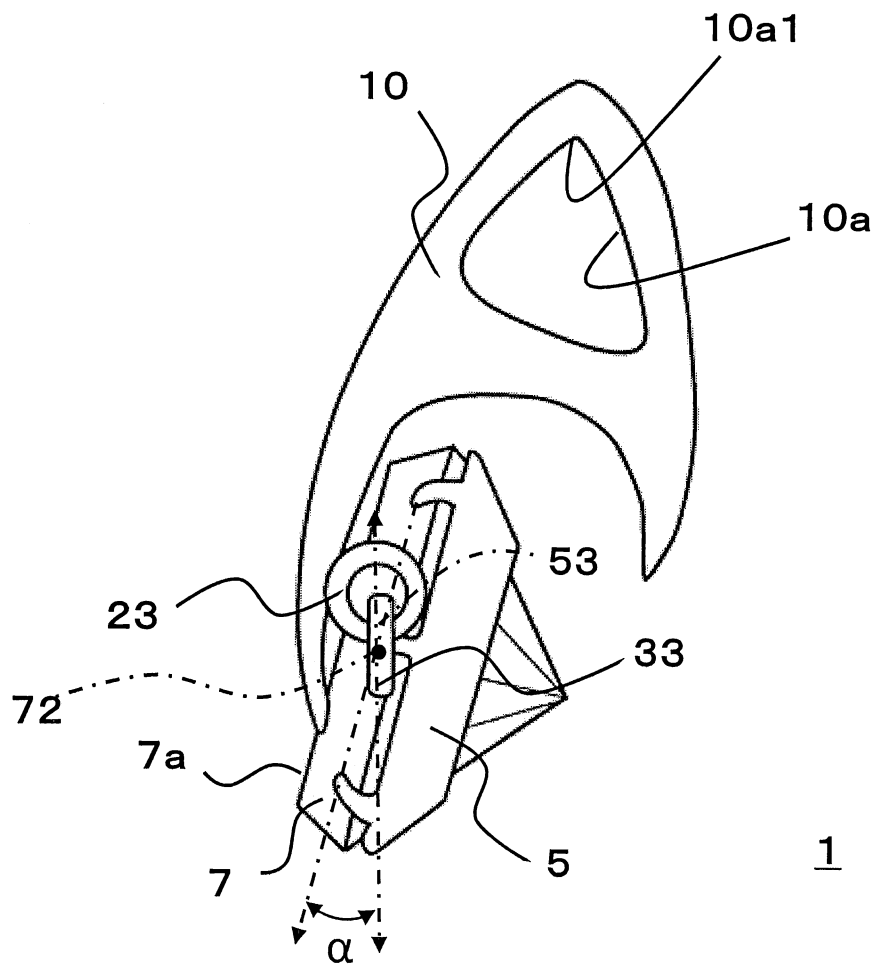


FIG. 3

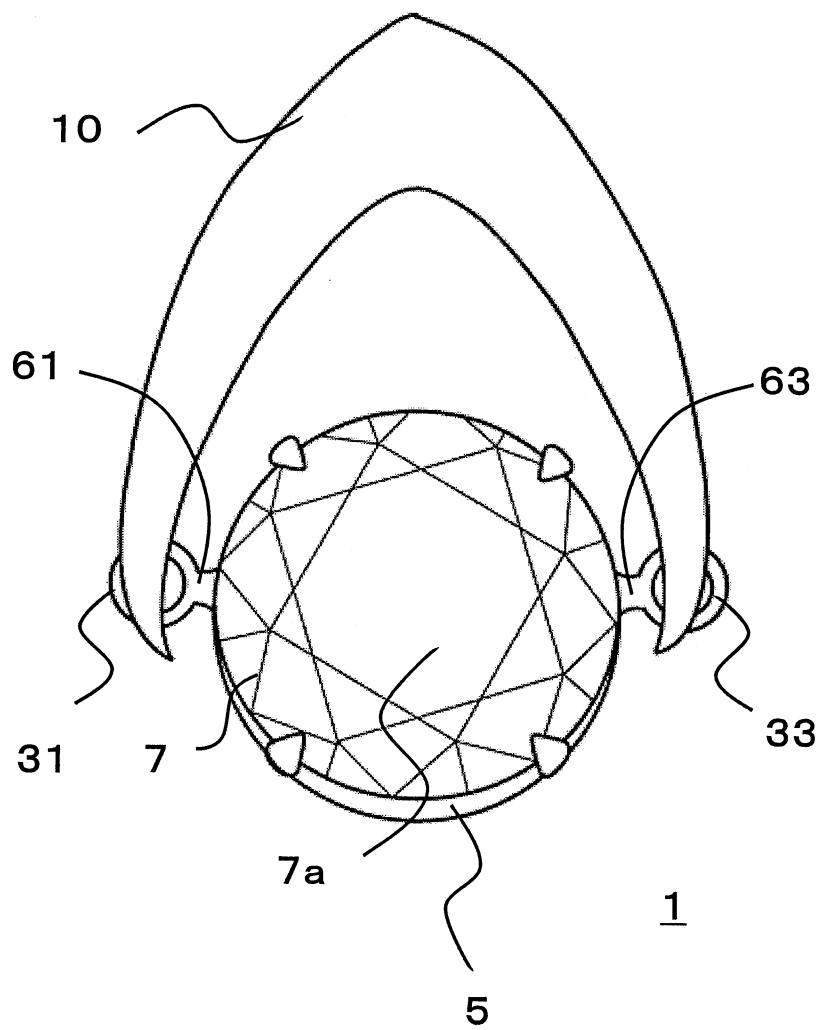


FIG. 4

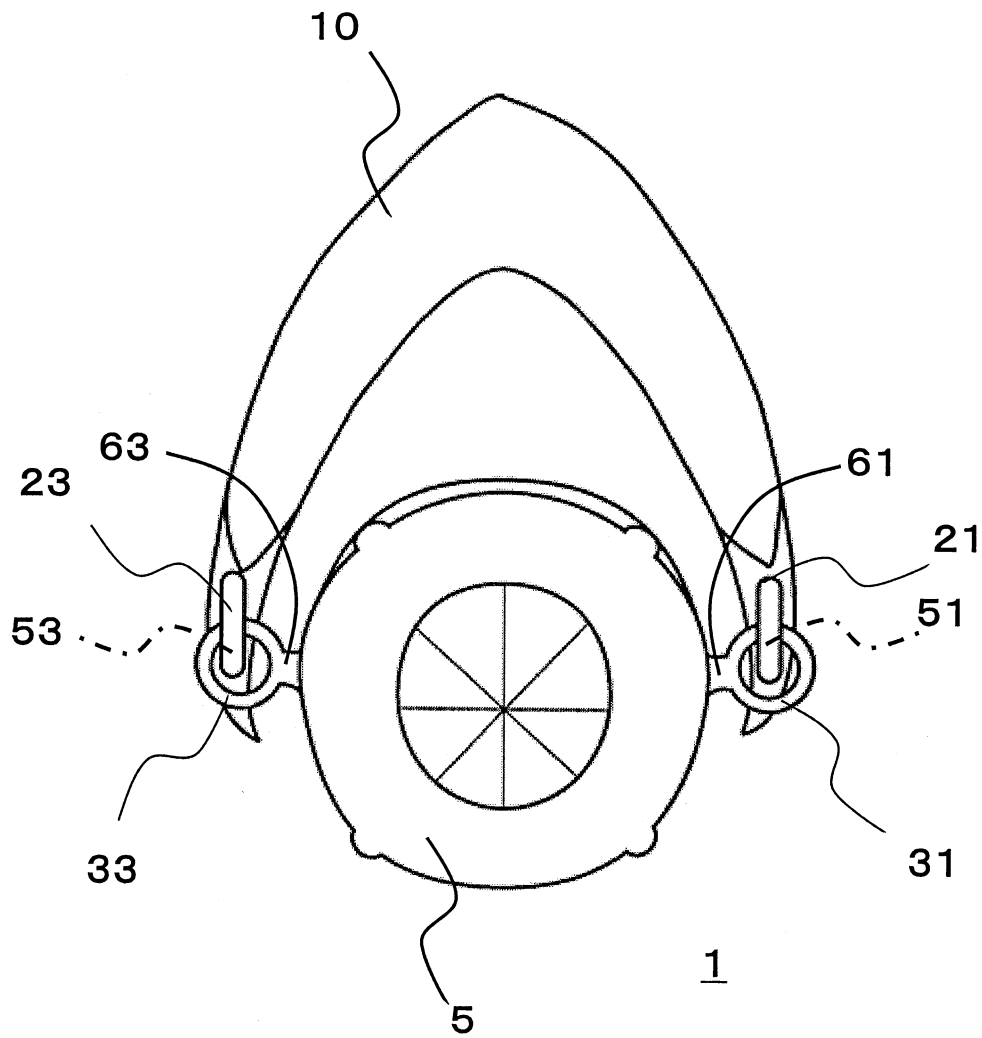


FIG. 5A

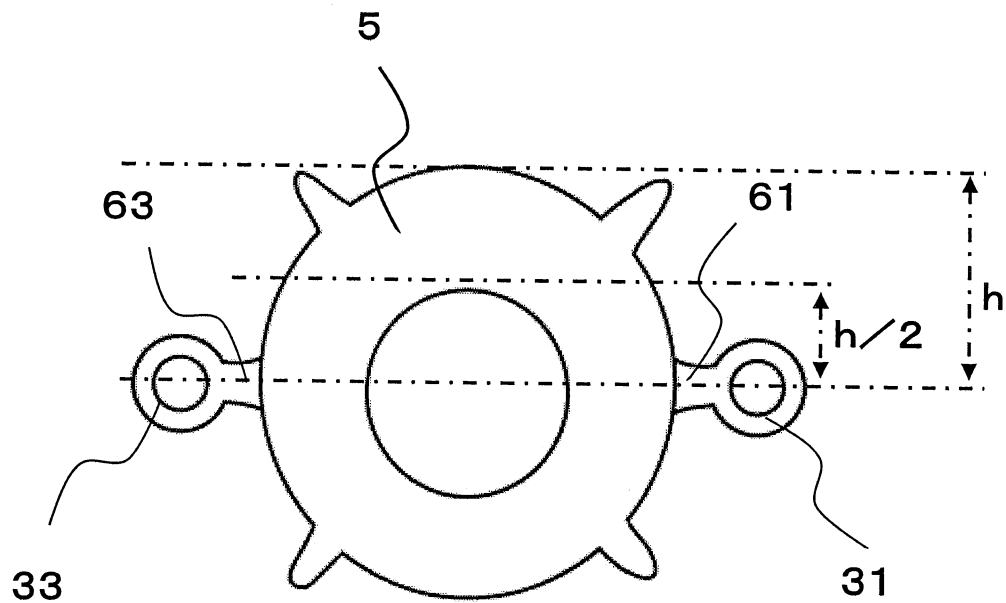


FIG. 5B

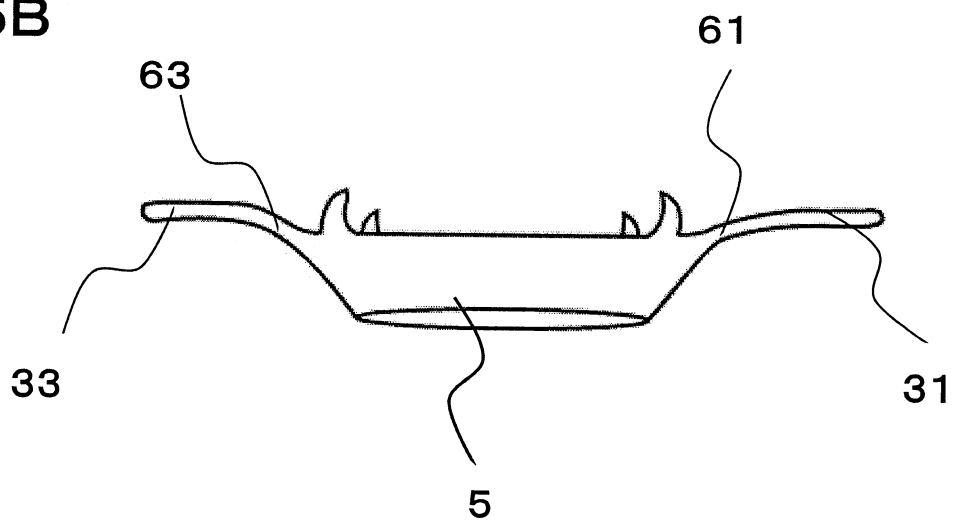


FIG. 6

